

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-DS, ngày 23 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phan Thị T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: **Thôn B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.**

- Bị đơn: Anh **Ngô Cao S**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: **Thôn A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Anh **Ngô Cao S** có nợ chị **Phan Thị T** số tiền 65.000.000 (*Sáu mươi lăm triệu*) đồng.

2.2. Về phương thức trả nợ được thực hiện như sau: Anh **Ngô Cao S** có nghĩa vụ trả nợ cho chị **Phan Thị T** số tiền 65.000.000đ (*Sáu mươi lăm triệu đồng*), trả một lần vào tháng 10 năm 2024.

Đến thời hạn thoả thuận, anh **Ngô Cao S** không trả đủ số tiền đã thoả thuận nêu trên thì anh **Ngô Cao S** phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất 20%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Anh **Ngô Cao S** phải chịu 1.625.000 (*Một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà **Phan Thị T** số tiền tạm ứng án phí là 2.525.000 (*Hai triệu, năm trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001178 ngày 23/02/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND huyện Sa Thầy;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lâm